

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/2019/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 04 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh Phú Yên

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 332/TTBTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 333/TTBTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số

46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3035/TTr-STC ngày 16/10/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh Phú Yên.

Bổ sung Điểm 3.5a Khoản 3 Mục III của Phụ lục 2 - Hệ số điều chỉnh giá đất ở nông thôn:

Số TT	Tên đường, đoạn đường	Hệ số điều chỉnh giá đất			
		VT 1			
III	Huyện Tuy An (15 xã)				
A	Vùng đồng bằng (12 xã)				
3	Xã An Hòa				
3.5a	Khu dân cư Tân An (giai đoạn 2)				
-	Đường số 1 (rộng 10,5m)	1,1			
-	Đường số 2, 7, 8 (rộng 11m)	1,1			
-	Đường số 3 (đoạn rộng 5,75m)	1,1			
-	Đường số 3 (đoạn rộng 8,5m)	1,1			
-	Đường số 3 (đoạn rộng 11,6m)	1,1			
-	Đường số 4 (rộng 18m)	1,1			
-	Đường D3 (rộng 10,5m)	1,1			

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho Bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tuy An và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 14 tháng 11 năm 2019./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiến

46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3035/TTr-STC ngày 16/10/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh Phú Yên.

Bổ sung Điểm 3.5a Khoản 3 Mục III của Phụ lục 2 - Hệ số điều chỉnh giá đất ở nông thôn:

Số TT	Tên đường, đoạn đường	Hệ số điều chỉnh giá đất			
		VT 1			
III	Huyện Tuy An (15 xã)				
A	Vùng đồng bằng (12 xã)				
3	Xã An Hòa				
3.5a	Khu dân cư Tân An (giai đoạn 2)				
-	Đường số 1 (rộng 10,5m)	1,1			
-	Đường số 2, 7, 8 (rộng 11m)	1,1			
-	Đường số 3 (đoạn rộng 5,75m)	1,1			
-	Đường số 3 (đoạn rộng 8,5m)	1,1			
-	Đường số 3 (đoạn rộng 11,6m)	1,1			
-	Đường số 4 (rộng 18m)	1,1			
-	Đường D3 (rộng 10,5m)	1,1			

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho Bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tuy An và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 14 tháng 11 năm 2019./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiến